TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:01/2023/QĐCNTTLH	*Duy Tiên, ngày 27 tháng 2năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứyêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của chị Bùi Thị Th và anh Trịnh Văn Tr;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc"Ly hôn" của chị Bùi Thị Th;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 2 năm 2023về việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

* *Người khởi kiện*: Chị Bùi Thị Th, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn Văn B, xã Trác V, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam.

* *Người bị kiện:* Anh Trịnh Văn Tr, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn Văn B, xã Trác V, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Toà án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 02 năm 2023 có đủđiều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 2 năm 2023, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Th và anh Trịnh Văn Tr thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung:Chị Bùi Thị Th và anh Trịnh Văn Tr không có con chung.

1.3. Về tài sản chung, công nợ, công sức: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND Hà Nam;
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND Duy Tiên;
- THADS Duy Tiên;
- UBND xã Trác Văn;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Thuận